TỔNG CỤC THUẾ **CỤC THUẾ TP HÀ NỘI** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** ---
Số: 37870/CTHN-TTHT *V/v vướng mắc CST khi thuê người lao động nước ngoài*	*Hà Nội, ngày 03 tháng 08 năm 2022*

Kính gửi: Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ - Đầu tư Vietin
(Đ/c: Tầng 3, Số 34 Phố Cửa Nam, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội - MST: 0104611853)

Trả lời công văn số 241/2022/CV-NHCT36 của Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ - Đầu tư Vietin (sau đây gọi là Công ty) vướng mắc về chính sách thuế khi thuê người lao động nước ngoài, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật thuế TNCN số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012 và Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014):

+ Tại Điều 2 quy định đối tượng nộp thuế:

"Điều 2. Đối tượng nộp thuế

1. Đối tượng nộp thuế thu nhập cá nhân là cá nhân cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật này phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam và cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật này phát sinh trong lãnh thổ Việt Nam.

2. Cá nhân cư trú là người đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc tính theo 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam;

b) Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam, bao gồm có nơi ở đăng ký thường trú hoặc có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo hợp đồng thuê có thời hạn.

3. Cá nhân không cư trú là người không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này."

+ Tại Điều 3 quy định thu nhập chịu thuế:

"Điều 3. Thu nhập chịu thuế

Thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân gồm các loại thu nhập sau đây, trừ thu nhập được miễn thuế quy định tại Điều 4 của Luật này:

...2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công;

…"

- Căn cứ Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy

định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân quy định về người nộp thuế:

+ Tại Điều 1 quy định đối tượng người nộp thuế (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Thông tư 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ Tài chính):

"Điều 1. Người nộp thuế

Người nộp thuế là cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú theo quy định tại Điều 2 Luật Thuế thu nhập cá nhân, Điều 2 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân (sau đây gọi tắt là Nghị định số 65/2013/NĐ-CP), có thu nhập chịu thuế theo quy định, tại Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân và Điều 3 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP.

Phạm vi xác định thu nhập chịu thuế của người nộp thuế như sau:

Đối với cá nhân cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả thu nhập;

...Đối với cá nhân không cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập

1. Cá nhân cư trú là người đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam, trong đó ngày đến và ngày đi được tính là một (01) ngày. Ngày đến và ngày đi được căn cứ vào chứng thực của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh trên hộ chiếu (hoặc giấy thông hành) của cá nhân khi đến và khi rời Việt Nam. Trường hợp nhập cảnh và xuất cảnh trong cùng một ngày thì được tính chung là một ngày cư trú.

…

2. Cá nhân không cư trú là người không đáp ứng điều kiện nêu tại khoản 1, Điều này.

…"

+ Tại khoản 2 Điều 2 quy định các khoản thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công:

"Điều 2. Các khoản thu nhập chịu thuế

...2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.

b) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, trừ các khoản phụ cấp, trợ cấp sau:

b.1) Trợ cấp, phụ cấp ưu đãi hàng tháng và trợ cấp một lần theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công.

…"

+ Tại Điều 18 quy định căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú:

"Điều 18. Đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công nhân (x) với thuế suất 20%.

2. Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định như đối với thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 8 Thông tư này.

…"

+ Tại Điều 25 quy định khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế

"Điều 25. Khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế

1. Khấu trừ thuế

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

a) Thu nhập của cá nhân không cư trú

Tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập chịu thuế cho cá nhân không cư trú có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân trước khi trả thu nhập. Số thuế phải khấu trừ được xác định theo hướng dẫn tại Chương III (từ Điều 17 đến Điều 23) Thông tư này.

…"

- Căn cứ khoản 2 Điều 4 Thông tư 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính quy định đối tượng đăng ký thuế:

"Điều 4. Đối tượng đăng ký thuế

...2. Người nộp thuế thuộc đối tượng thực hiện đăng ký thuế trực tiếp với cơ quan thuế, bao gồm:

...k) Cá nhân có thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân (trừ cá nhân kinh doanh).

…"

Căn cứ các quy định nêu trên, theo trình bày tại công văn hỏi của Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ - Đầu tư Vietin, Công ty ký hợp đồng lao động thuê vận động viên nước ngoài đáp ứng điều kiện là cá nhân không cư trú tại Việt Nam theo quy định tại Điều 1 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính và Điều 2 Luật thuế TNCN số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội thì:

- Trường hợp các khoản chi trả của Công ty cho vận động viên nước ngoài được xác định là thu nhập từ tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức phát sinh tại Việt Nam theo quy định tại Điều 2 Thông tư 119/2014/TT-BTC thì Công ty có trách nhiệm khấu trừ 20% trước khi chi trả cho cá nhân theo quy định tại Điều 18 Thông tư 111/2013/TT-BTC.

- Trường hợp cá nhân có thu nhập thuộc diện chịu thuế thu nhập cá nhân (trừ cá nhân kinh doanh) thì Công ty cần đăng ký thuế cho người lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website **http://hanoi.gdt.gov.vn** hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 7 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ - Đầu tư Vietin được biết và thực hiện./.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Tiến Trường

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng TTKT7;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2).

VBPL-TS24CORP
www.TS24.com.vn